

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BÚT CHÌ MÀU**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH BÚT CHÌ MÀU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CRAYONS TRAVEL JOINT STOCK  
COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109906265

**3. Ngày thành lập:** 15/02/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 168 phố Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0332295555

Fax:

Email: [info@crayonstravel.com](mailto:info@crayonstravel.com)

Website: <http://crayonstravel.com>

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8230        |
| 2.  | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7710        |
| 3.  | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4931        |
| 4.  | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4932        |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;                                                                                                                                                                                                                                                                            | 5229        |
| 6.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5510        |
| 7.  | Cơ sở lưu trú khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 5590        |
| 8.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 5610        |
| 9.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống;<br>- Cung cấp suất ăn theo hợp đồng<br>- Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.<br>- Hoạt động cung cấp suất ăn công nghiệp cho các nhà máy, xí nghiệp. | 5621        |
| 10. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 5629        |
| 11. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5630        |
| 12. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7911        |
| 13. | Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7912(Chính) |
| 14. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7990        |

**6. Vốn điều lệ:** 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 6.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông        | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức         | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | HÀ THỊ THẢO        | Số 168 phố Yên<br>Phụ, Phường Yên<br>Phụ, Quận Tây<br>Hồ, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam    | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 2.000         | 2.000.000.000            | 33,340       | 0011830012<br>93                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            | Tổng số                            | 2.000         | 2.000.000.000            | 33,340       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | PHÙNG THU<br>HƯƠNG | Số 1 phố Hồng<br>Hà, Thị trấn Phú<br>Thái, Huyện Kim<br>Thành, Tỉnh Hải<br>Dương, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 2.000         | 2.000.000.000            | 33,330       | 0301780053<br>39                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            | Tổng số                            | 2.000         | 2.000.000.000            | 33,330       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                            |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                   |                                                                                                    |                                    |       |               |        |                  |
|---|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------|---------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN THỊ<br>NGÀ | Ô 2 Lô 6 Đền Lừ<br>2, Phường Hoàng<br>Văn Thụ, Quận<br>Hoàng Mai,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 2.000 | 2.000.000.000 | 33,330 | 0011860051<br>66 |
|   |                   |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0     | 0             | 0,000  |                  |
|   |                   |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0     | 0             | 0,000  |                  |
|   |                   |                                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0     | 0             | 0,000  |                  |
|   |                   |                                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0     | 0             | 0,000  |                  |
|   |                   |                                                                                                    | Tổng số                            | 2.000 | 2.000.000.000 | 33,330 |                  |
|   |                   |                                                                                                    |                                    |       |               |        |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: HÀ THỊ THẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/10/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001183001293

Ngày cấp: 29/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 168 phố Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 168 phố Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội